

Số: 847/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2018 (đợt 4)**

**BỘ TRƯỞNG**

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 132/2017/TT-BTC ngày 15/12/2017 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 2395/QĐ-TTg ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán NSNN năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 2469/QĐ-BTC ngày 29/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-BKHHCN ngày 05/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập đoàn đi bồi dưỡng tại Vương quốc Anh;

Căn cứ Quyết định số 702/QĐ-BKHHCN ngày 02/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước năm 2018;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

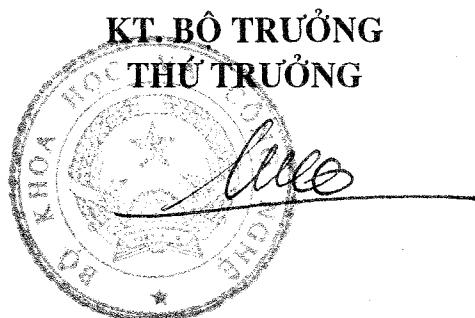
**Điều 1.** Giao dự toán chi NSNN năm 2018 (đợt 4) cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao và dự toán ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu VT, KHTC.



**Phạm Công Tạc**

**GIÁO DƯ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018 (ĐỢT 4)**

Của: Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ

(Kèm theo Quyết định số: 847/QĐ-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Mã tính chất nguồn kinh phí	Tổng số	Ghi chú
1	2	3	4	5
	<b>DỰ TOÁN CHI NSNN</b>		<b>950</b>	
<b>B</b>	<b>CHI THƯỜNG XUYÊN</b>		<b>950</b>	
<b>I</b>	<b>Quản lý nhà nước (Loại 340, Khoản 341)</b>			
<i>a</i>	Kinh phí thực hiện tự chủ	13		
<i>b</i>	Kinh phí không thực hiện tự chủ	12		
<b>II</b>	<b>Khoa học và công nghệ</b>		<b>950</b>	
<i>I.1</i>	<i>Khoa học tự nhiên và kỹ thuật (Loại 100, Khoản 101)</i>		<i>950</i>	
<i>a</i>	<i>Vốn trong nước</i>		<i>950</i>	
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ		<b>950</b>	
	- Kinh phí được giao khoán	16		
	- Kinh phí không được giao khoán	16	<b>950</b>	
2	Kinh phí thường xuyên			
	- Kinh phí thực hiện tự chủ	13		
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	12		
3	Kinh phí không thường xuyên			
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	12		
	- Niêm liễm và đoàn ra (Tại Sở giao dịch KBNN)	12		
	<b>MÃ SỐ ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH</b>		<b>1054712</b>	
	<b>Địa điểm KBNN nơi đơn vị sử dụng ngân sách giao dịch:</b>		<b>Sở giao dịch KBNN</b>	
	<b>Mã Kho bạc nhà nước</b>		<b>0003</b>	

h



**THUYẾT MINH GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018 (ĐỢT 4)**

**Của Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ**

*(Kèm theo Quyết định số: 847 /QĐ-BKH&CN ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Nội dung	Tổng số
1	2	3
	<b>DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>950</b>
<b>B</b>	<b>CHI THƯỜNG XUYÊN</b>	<b>950</b>
<b>I</b>	<b>KINH PHÍ SỰ NGHIỆP KHOA HỌC</b>	<b>950</b>
<b>I.1</b>	<b>VỐN TRONG NƯỚC</b>	<b>950</b>
<b>I.1.1</b>	<b>KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ</b>	<b>950</b>
<b>A</b>	<b>Cấp Nhà nước</b>	<b>950</b>
<b>1</b>	Kinh phí thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước (Đề án 2395)	950
<b>B</b>	<b>Cấp Bộ</b>	
<b>I.1.2</b>	<b>KINH PHÍ THƯỜNG XUYÊN</b>	
<b>1</b>	<i>Quỹ lương và hoạt động bộ máy theo chỉ tiêu biên chế</i>	
<b>1.1</b>	<b>Tổng quỹ lương của cán bộ trong chỉ tiêu biên chế</b>	
	- Từ ngân sách nhà nước	
<b>1.2</b>	<b>Hoạt động bộ máy</b>	
<b>2</b>	<i>Kinh phí quản lý ngoài chương trình</i>	
<b>I.1.3</b>	<b>KINH PHÍ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN</b>	
<b>1</b>	<i>Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ quan KH&amp;CN</i>	
<b>I.2</b>	<b>VỐN NGOÀI NƯỚC</b>	
	<i>Cộng kinh phí sự nghiệp khoa học</i>	
	<b>Trong đó: + Vốn trong nước</b>	<b>950</b>
<b>1</b>	<b>Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ</b>	<b>950</b>
	- Kinh phí thực hiện khoán	
	- Kinh phí không thực hiện khoán	950
<b>2</b>	<b>Kinh phí thường xuyên</b>	
	- Kinh phí thực hiện tự chủ	
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	
<b>3</b>	<b>Kinh phí không thường xuyên</b>	
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	
	<b>+ Vốn ngoài nước</b>	
	<i>Kinh phí không thường xuyên</i>	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>950</b>

2